TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2025/HS-ST
Ngày: 16-4-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Khanh.

2. Bà Đoàn Thị Mến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trọng Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Cù Hoàng V – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2025; Quyết định hoãn phiên toà số 05/2025/QĐ-HS ngày 09/4/2025 đối với bị cáo:

Trần Duy H, sinh năm 1979 tại Bình Thuận. Nơi cư trú: Ấp T, xã B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H1, sinh năm 1947 (đã chết) và bà Phan Thị Đ, sinh năm 1952 (đã chết); vợ: Huỳnh Thị Mỹ H2, sinh năm 1981 (đã ly hôn) con: Có 01 con sinh năm 2003.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 07/02/2023 bị Hạt kiểm lâm huyện X ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPVPHC về hành vi khai thác rừng trái pháp luật với số tiền là 17.500.000đ (chưa đóng phạt).

Nhân thân: Ngày 06/5/2024 bị Toà án nhân dân huyện Xuyên Mộc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng.

Bị bắt ngày 30-9-2024. Hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực huyện X (có mặt).

- *Nguyên đơn dân sự:* Khu bảo tồn thiên nhiên B -P

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn K – Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Đình T (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Đức T1, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Ấp N, xã X, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

Bà Cao Thị H3, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

Ông Huỳnh Cao T2, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

Ông Kiều Quang T3. Nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

Ông Nguyễn Q, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

Ông Nguyễn Văn M. Nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/4/2024, Trạm bảo vệ rừng số 3 thuộc Ban Q1 phối hợp Ủy ban nhân dân xã B phát hiện Trần Duy H đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển số 98L6 - 4202 vận chuyển 01 lóng gỗ tròn cây Sao đen, đã bị bóc vỏ từ trong khoảnh 2 tiểu khu B lâm phần do Trạm quản lý bảo vệ rừng số 3 phụ trách - BQL Khu bảo tồn thiên nhiên B - P quản lý. Khối lượng lâm sản gỗ tròn Sao đen thu giữ là 0,120m^3. Qua xác minh ban đầu đối tượng H khai nhận đã khai thác trái phép lâm sản cây Sao đen tại khoảnh 2 tiểu khu B lâm phần rừng đặc dụng do BQL Khu bảo tồn thiên nhiên B - P quản lý theo Quyết định số 1237/QĐ-UBND ngày 28/4/2009 của UBND tỉnh B về việc giao 21.123.750m^2 đất tại xã B, huyện X cho Ban Q1 – P để sử dụng vào mục đích đầu tư Khu bảo tồn tiên nhiên B - P (đất rừng đặc dụng) và Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 29/9/2009.

Kết quả khám nghiệm hiện trường có 04 cây sao đen bị cắt gốc, cụ thể như sau:

Cây số 1: Loài cây bị cắt là cây Sao đen (tên khoa học: Hopeaodorata) có vị trí tọa độ (465105;1159131), khoảnh 2, tiểu khu B, Khu B - P thuộc địa phận xã B; diện tích rừng được giao khoán cho ông Huỳnh Cao T2 theo hợp đồng giao khoán số 229/HĐK ngày 05/6/2001. Mặt cắt gốc 31cm, thân cây đã bị lấy đi khỏi.

Cây số 2: Loài cây bị cắt là cây Sao đen (tên khoa học: Hopeaodorata) có vị trí tọa độ (465123;1159115), khoảnh 2, tiểu khu B, Khu B - P thuộc địa phận xã B; diện tích rừng được giao khoán cho ông Nguyễn Văn M. Mặt cắt gốc 43cm, thân cây đã bị lấy đi khỏi hiện trường.

Cây số 3: Loài cây bị cắt là cây Sao đen (tên khoa học: Hopeaodorata) có vị trí tọa độ (465121;1159117), khoảnh 2, tiểu khu B, Khu B - P thuộc địa phận xã B; diện tích rừng được giao khoán cho ông Nguyễn Q, địa chỉ nhận khoán ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Mặt cắt gốc 35cm, thân cây còn để lại hiện trường 02 lóng có đường kính 23-28cm; dài 2,11-2,38m.

Cây số 4: Loài cây bị cắt là cây Sao đen (tên khoa học: Hopeaodorata) có vị trí tọa độ (465123;1159116), khoảnh 2, tiểu khu B, Khu B - P thuộc địa phận xã B; diện tích rừng được giao khoán cho bà Cao Thị H3, địa chỉ nhận khoán ấp T, Xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Mặt cắt gốc 22cm, thân cây đã bị lấy đi khỏi hiện trường.

Tại cơ quan điều tra H khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 28/3/2024, H4 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển số 98L6 - 4202 may theo 01 cưa tay và 01 cái rựa vào khoảnh 2, tiểu khu B rừng đặc dụng thuộc Khu B hạ 02 cây sao đen rồi dùng cưa cắt 02 cây sao thành 02 khúc, sau đó H quay về nhà tại ấp T, xã B, huyện X. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, H tiếp tục điều khiển xe mô tô mang theo dao và cưa đi vào vị trí nêu trên cưa hạ 02 cây sao đen, rồi dùng cưa để cưa 01 cây sao vừa cắt thành 02 khúc, còn 01 cây sao đen H chỉ cắt gốc còn phần thân cây để lại hiện trường.

Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở 03 khúc cây bỏ vào rẫy của ông Nguyễn Đức T1 để bán cho ông T1, nhưng H không cho ông T1 biết cây sao đen do H khai thác ở khu bảo tồn thiên nhiên B - P, rồi H quay lại vị trí cắt cây chở 01 khúc cây sao đen đi cất dấu cách vị trí cưa cây khoảng 01 km rồi đi về nhà. Khoảng 02 giờ ngày 03/4/2024, H điều khiển xe mô tô vào vị trí cất dấu chở 01 khúc cây sao đi tiêu thụ thì bị nhân viên bảo vệ rừng phát hiện, H bỏ lại xe mô tô, dao rựa và 01 khúc cây sao đen rồi tẩu thoát. Đối với 01 cây sao đen H cắt ngày 28/3/2024 H chưa phân khúc và chưa kịp tiêu thụ đang để lại hiện trường. Sau đó, Hạt kiểm lâm X cho H chỉ dẫn hiện trường, rồi cắt cây sao đen thành 02 khúc và lập biên bản tạm giữ vật chứng. Ngoài ra, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra H còn khai nhận khoảng 15 giờ ngày 27/3/2024, H điều khiển xe mô tô, biển số 98L6 - 4202, mang theo rựa và cưa đi vào rừng đặc dụng thuộc khu bảo tồn thiên nhiên B - P tìm cây sao đen để khai thác, vào rừng H thấy 02 cây sao đen đã bị người khác cưa gốc, phần thân cây đã bị lấy đi, còn lại phần ngọn cây. H dùng rựa chặt cành, dùng cưa cắt phần ngọn thành 02 khúc, rồi H chở về bán cho ông T1 nhưng cây nhỏ nên ông T1 không mua, H bỏ lại tại rẫy của ông T1 rồi đi về.

Theo kết quả đo đạc thiệt hại của B - P thì khối lượng lâm sản (gỗ) bị thiệt hại do hành vi khai thác rừng đặc dụng trái pháp xảy ra tại khoảnh 2, tiểu khu B theo phương pháp quy định tại tiêu chuẩn quốc gia TCVN 13459:2021 do T4, chất lượng thẩm định Bộ K2, công nghệ công bố thì 04 cây gỗ Sao đen bị khai thác nêu trên có khối lượng gỗ là 1,31m^3 và 02 khúc gỗ cây sao đen qua đo đạc thực tế có khối là 0,26m^3. Tổng khối lượng gỗ H đã khai thác là 1,57m^3. Để có căn cứ xác định 04 cây Sao đen bị khai thác theo biên bản khám nghiệm hiện trường có trùng khớp với số gỗ đã tạm giữ hay không, Hạt K1 đã thu mẫu mắt cắt từ 04 gốc cây và mặt cắt từ số gỗ bị tạm giữ để trưng cầu giám định.

Kết luận giám định số 10/CNR-VP ngày 03/01/2025 của Viện nghiên cứu công nghiệp rừng thuộc V1. Kết luận 08 túi mẫu vật gỗ (thu mẫu từ 08 lóng gỗ là

vật chứng trong vụ án) được niêm phong trong thùng giấy là loài cây Sao đen (tên khoa học: H5) được xếp nhóm trong bảng phân loại tạm thời các loại gỗ sử dụng thống nhất trong cả nước, loài gỗ trên là loài thực vật thông thường.

Căn cứ kết luận giám định số 36/KL-KTHS-DVCH ngày 20/01/2025 của Phòng K3 Công an tỉnh B-VT. Kết luận 04 mặt cắt bằng gỗ ký hiệu A1, A2, A3, A4 (thu mẫu từ 04 lóng gỗ cây sao đen) được cắt ra từ các mặt cắt tương ứng ký hiệu M1, M2, M3, M4 (thu mẫu từ 04 gốc cây tại hiện trường) do loại công cụ một lưỡi cắt (cưa) ra.

Căn cứ vào Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 08/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự huyện X về định giá tài sản trong vụ án "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" phát hiện ngày 03/4/2024 tại khoảnh 2, tiểu khu B rừng đặc dụng khu bảo tồn thiên nhiên B - P kết luận tại thời điểm xảy ra vụ án 04 cây sao đen, có khối lượng gỗ sao đen 1,31m^2 có giá trị là 7.336.000 đồng; 02 lóng gỗ cây sao đen có khối lượng gỗ 0,26m^2 có giá trị là 1.456.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là: 8.792.000 đồng

Về vật chứng tạm giữ và xử lý:

Đối với 01 lóng gỗ loài cây sao đen có đường kính 23cm, dài 2,9m tạm giữ của Trần Duy H; 05 lóng gỗ loài cây sao đen có đường kính từ 18cm đến 24cm, dài 2,9m đến 3,2m tạm giữ của ông Nguyễn Đức T1; 02 lóng gỗ loài cây sao đen có đường kính từ 23cm đến 28cm, dài từ 2,11m đến 2,38m tạm giữ tại hiện trường; 01 dao rựa lưỡi sắt, rộng 06cm, dài 27cm, cán gỗ đường kính 03cm, dài 35cm; 02 thùng giấy được dán giấy niêm phong bên trong chứa các mẫu gỗ dùng để trưng cầu giám định trong vụ án từ Cơ quan điều tra tạm giữ chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc để xử lý theo quy định. Đối với 01 cưa H dùng để cắt cây sao đen trong qua trình vận chuyển cây H đã làm rơi hiện Cơ quan CSĐT đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, Biển số: 98L-4202; số khung: VLKDCGD14LK111665; sốmáy: VLKJC150FMG2000111665 tạm giữ của bị can H qua làm việc H khai nhận mua của anh Nguyên Văn D, sinh năm 1985 HKTT: ấp T, xã B, huyện X vào tháng 4 năm 2024 với giá 1.300.000 đồng, làm việc với anh D thể hiện xe mô tô trên anh D mua của một người tên Đ1 (không rõ nhân thân) vào năm 2022 với giá 1.500.000 đồng, sau đó đến tháng 4/2024 bán anh D bán lại cho H, nhưng không làm thủ tục mua bán sang tên, nay anh D không có yêu cầu gi đối với xe mô tô trên. Qua xác minh thể hiện người đứng tên đăng ký sở hữu xe mô tô là ông Trần Văn S, sinh năm 1981, HKTT: xã T, huyện H, tỉnh Bắc Giang. Ngày 06/11/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện X đã ra quyết định ủy thác điều tra số 1713/QĐ-ĐCSHS-KTMT cho Cơ quan CSĐT Công an huyện H, tỉnh Bắc Giang xác minh và làm việc với chủ sở hữu xe mô tô biển số 98L6 - 4202. Qua xác minh và làm việc với anh Trần Văn S chủ sở hữu xe mô tô nói trên thể hiện: Năm 2005 anh S mua xe mô tô biển số 98L6-4202, số khung: VLKDCGD14LK111665, số máy: VLKJC150FMG2000111665 tại huyện H, tỉnh Bắc Giang, sau đó do không có nhu cầu sử dụng xe mô tô nên anh S đã bán lại xe mô tô cho một người không rõ nhân thân, lai lịch. Hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện X đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu và tra cứu thông tin chủ sở

hữu, tiếp tục tạm giữ chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc để xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Văn K là Giám đốc Ban Q1 đại diện cho cơ quan quản lý tài sản bị thiệt hại yêu cầu bị can Trần Duy H bồi thường thiệt hại với số tiền là 8.792.000 đồng là giá trị thiệt hại của 04 cây sao đen và 02 lóng gỗ sao đen, bị can H đồng ý bồi thường nhưng chưa bồi thường.

Bản cáo trạng số 35/CTVKSXM ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố bị cáo Trần Duy H về tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên, xác định việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đối với bị cáo là đúng và xin được giảm nhẹ hình phạt. Đại diện theo pháp luật của nguyên đơn dân sự xác định bị cáo chưa bồi thường giá trị số gỗ Sao đen đã khai thác trái phép là 8.792.000đ và đề nghị xin lại số gỗ Sao đen mà bị cáo đã khai thác trái phép trước đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Duy H phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản".

Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Duy H từ 10 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ: 01 cây rựa lưỡi sắt, rộng 06cm, dài 27cm, cán gỗ đường kính 03cm; 02 thùng giấy được dán giấy niêm phong bên trong chứa các mẫu vật liên quan đến vụ án.

Trả lại khu bảo tồn thiên nhiên B-P: 02 lóng gỗ loài cây sao đen có đường kính từ 23cm-28cm, dài 2.11m-2.38m; 01 lóng gỗ cây sao đen có đường kính 23cm, dài 2.9m; 05 lóng gỗ loài cây sao đen có đường kính từ 18-24cm, dài 2.9m-.3.2m.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo H bồi thường cho Ban Q1 - P số tiền là 8.792.000đ.

Lời nói sau cùng bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều

tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đối chiếu với lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ có sở để kết luận:

Trần Duy H là đối tượng đã bị Hạt kiểm lâm huyện X ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC, ngày 07/02/2023 với số tiền 17.500.000đ về hành vi khai thác Lâm sản trái phép nhưng chưa chấp hành.

Để có tiền tiêu xài cá nhân H tiếp tục vào Khu bảo tồn thiên nhiên B - P để khai thác trái phép lâm sản. Khoảng 17 giờ ngày 28/3/2024, tại rừng phòng hộ tự nhiên P thuộc khoảnh 2, tiểu khu B do Khu bảo tồn thiên nhiên B - Phước giao khoán cho ông Huỳnh Cao T2, ông Nguyễn Văn M, ông Nguyễn Q, bà Cao Thị H3. Bị cáo Trần Duy H điều khiển xe mô tô biển số 98L6 - 4202 và mang theo cưa, dao rựa vào cưa 02 cây sao đen rồi cắt thành 02 khúc, tiếp đến khoảng 22 giờ cùng ngày, H tiếp tục cưa thêm 02 cây sao đen, rồi cắt 01 cây sao đen vừa cựa hạ thành 02 khúc, còn 01 cây H cắt gốc và để lại hiện trường, rồi dùng xe mô tô vận chuyển đi tiêu thu và cất dấu, tổng khối lượng gỗ Hiểu đã khai thác ngày 28/3/2024 là 1,31m^3.

Ngoài ra khoảng 15 giờ ngày 27/3/2024, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển số 98L6 - 4202 đi vào rừng đặc dụng thuộc khu bảo tồn thiên nhiên B - P để khai thác gỗ, khi vào H thấy 02 cây sao đen bị cưa gốc, phần thân cây đã bị lấy, còn lại 02 phần ngọn cây H dùng dao mang theo chặt cành cây và dùng cưa, cưa 02 ngọn cây thành 02 khúc có khối lượng 0,26m^2, rồi dùng xe mô tô vận chuyển ra ngoài tiêu thụ.

Như vậy, Trần Duy H đã có hành vi khai thác trái phép 1,57m^3 gỗ cây "Sao đen", tên khoa học H6 odorata thuộc nhóm III, gỗ loài vật thông thường ban hành kèm theo Quyết định số 2198/CNR ngày 26/11/1977 của Bộ N nên đủ yếu tố cấu thành tội " Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức được việc khai thác trái phép cây gỗ "Sao đen" là cây tái sinh thuộc rừng phòng hộ là rừng tự nhiên được bảo vệ là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý khai thác trái phép 1,57m^3 gỗ "Sao đen". Bản thân bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác rừng, lâm sản nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội từ đó

cho thấy bản thân bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, hình phạt đối với bị cáo nhất thiết phải là tù giam, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển số 98L6-4202 bị cáo mua lại của ông Nguyễn Văn D1 nhưng không có giấy tờ mua bán, không sang tên. Qua xác minh xe mô tô trên do ông Trần Văn S là chủ sở hữu, ông S đã bán lại cho một người không rõ lai lịch mà chưa xác minh được ông D1 mua xe của ai nên tiếp tục giao Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Đối với 02 lóng gỗ loài cây sao đen có đường kính từ 23cm-28cm, dài 2.11m-2.38m; 01 lóng gỗ cây sao đen có đường kính 23cm, dài 2.9m; 05 lóng gỗ loài cây sao đen có đường kính từ 18-24cm, dài 2.9m-.3.2m là khối lượng gỗ bị cáo khai thác trái phép nên trả lại cho Khu bảo tồn thiên nhiên bình châu Phước Bửu là phù hợp.

Đối với 01 cây rựa lưỡi sắt, rộng 06cm, dài 27cm, cán gỗ đường kính 03cm, dài 35cm và 02 thùng giấy được dán giấy niêm phong bên trong chứa các mẫu vật liên quan đến vụ án xét không có giá trị nên tịch thu tiêu huỷ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Duy H bồi thường cho Khu bảo tồn thiên nhiên B giá trị khối lượng gỗ bị khai thác trái phép số tiền 7.892.000đ

[7] Về các vấn đề khác: Đối với ông Nguyễn Đức T1 là người mua cây sao đen. Tuy nhiên, ông T1 không biết cây do bị cáo khai thác trái phép nên không xử lý đối với ông T1 là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm; nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Duy H phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản".

Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Duy H 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 30-9-2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Duy H bồi thường cho Khu bảo tồn thiên nhiên B số tiền 8.792.000đ (tám triệu bảy trăm chín mươi hai ngàn đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B tiếp tục điều tra, xác minh đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển số 98L6-4202, số khung VLKDCGD14LK111665, số máy VLKJC150FMG2000111665.

Trả lại Khu bảo tồn thiên nhiên B - P:

02 lóng gỗ loài cây sao đen có đường kính từ 23cm-28cm, dài từ 2,11m-2,38m; 01 lóng gỗ loài cây sao đen có đường kính 23cm, dài 2,9m; 05 lóng gỗ loài cây sao đen có đường kính từ 18-24cm, dài 2,9m-3,2m

Tịch thu tiêu huỷ: 01 cây rựa lưỡi sắt, rộng 06cm, dài 27cm, cán gỗ đường kính 03cm, dài 35cm và 02 thùng giấy được dán niêm phong bên trong chứa các mẫu vật liên quan đến vụ án.

(Vật chứng nêu trên hiện đang được Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bảo quản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 55/BB, ngày 10/3/2025)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Buộc bị cáo Trần Duy H phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm; nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT;
- PV06, PC10 – Công an tỉnh BR-VT;
- CCTHA Dân sự huyện Xuyên Mộc;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn thư.

Hoàng Thị Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA